

Số: 1557/TB-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 10 năm 2014

THÔNG BÁO

Về việc thu kinh phí đào tạo và tiền ký túc xá năm học 2014-2015
đối với lưu học sinh Lào đang học chuyên ngành

Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh đã có Quyết định số: 1179/QĐ-TĐHHT ngày 21 tháng 8 năm 2014 về quy định mức thu tiền kinh phí đào tạo Lưu học sinh Lào học tự túc, năm học 2014-2015 là 400USD/Lưu học sinh/1năm (Quy đổi theo tỷ giá liên ngân hàng tại thời điểm thu)

Yêu cầu tất cả Lưu học sinh viên Lào học chuyên ngành các khóa 4,5,6 thuộc đối tượng tự túc kinh phí nộp tiền về phòng Kế hoạch - Tài chính trong thời gian từ ngày 15 tháng 10 năm 2014 đến ngày 15 tháng 11 năm 2014 (Có danh sách kèm theo)

Những Lưu học sinh nào không nộp đúng thời hạn trên sẽ không được thi học phần và Nhà trường sẽ thông báo về gia đình./.

Nơi nhận:

- Các khoa;
- Các lớp có LHS Lào;
- Phòng CTHSSV, ĐT. KT-KĐCL;
- Web của trường;
- Lưu: VT, KH-TC.

[Chữ ký]



GS.TS. Nguyễn Văn Đỉnh

UBND TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO TỰ TỨC KINH PHÍ KHOA KTCN

Năm học 2014 - 2015

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Tỉnh	Lớp	Khon	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	11121502017	Tu La Xay Xai Nha	24/10/1994	Na	Bolymhamxay	K5 C'N'T'	KT-C'N	Tự túc	400USD	
2	11121502031	In Pông In Thả	22/11/1992	Na	Bolymhamxay	K5 C'N'T'	KT-C'N	Tự túc	400USD	
3	11131502022	Chăn Thà Chon Thếp Vi Lay	13/05/91	Nam	Bolymhamxay	K6 C'N'T'	KTCN	Tự túc	400USD	
4	11131502023	Lắt Xả Mí Xay Nhạ Vòng Sĩ	28/01/92	Nam	Bolymhamxay	K6 C'N'T'	KTCN	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
5	11131502024	Bun Năm Chăn Thả	02/06/91	Nam	Bolymhamxay	K6 C'N'T'	KTCN	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
6	11131502027	Vi Lay Văn Chăn Thả Vi Xúc	18/10/93	Nữ	Bolymhamxay	K6 C'N'T'	KTCN	Tự túc	400USD	
7	11131502039	Thong Am La A Nu	180994	Nam	Khăm Muộn	K6 C'N'T'	KTCN	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
8	11131502040	Sy Ly Tha Sắc Săn Ty	21193	Nam	Khăm Muộn	K6 C'N'T'	KTCN	Tự túc	400USD	

PHÒNG CTHSSV

PHÒNG QHQT

PHÒNG KH-TC


Ngô Thị Đạt


Ngô Thị Đạt



UBND TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO TỰ TỨC KINH PHÍ KHOA SPTN

Năm học 2014 - 2015

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Tỉnh	Lớp	Khoa	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	11121111003	Đi Ca Xay Nhà	18/07/1994	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
2	11121111004	Kong My Xi Bun	20/10/1994	Nữ	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
3	11121111006	Xón Thả Na Măn	04/10/1992	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
4	11121111007	Là Nọi Môm Khon	09/10/1993	Nữ	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
5	11121111010	Xóm Phu Thon Khún Xắc Lat	01/03/1994	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
6	11121111013	Xút Thi Đa Xeng Chẳm	07/16/1994	Nữ	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
7	11121111014	Vi Xay Xay Nhà Nữ	25/12/1991	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
8	11121111015	Vi Lay Vãn Sau Mả Ni	10/28/1990	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
9	11121111016	Thong Thi Phut Thi	03/08/1993	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
10	11121111017	Va Ni La La Chăn Thả	10/08/1993	Nữ	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
11	11121111022	Vông Phôm Mả	13/01/1991	Nam	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
12	11121111023	Xi Đa Vãn La Vi	12/07/1991	Nữ	Bolymphaxay	K5 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
13	11131111135	Pạt Thả Nả Xay Nhạ	04/02/1990	Nam	Bolymphaxay	K6 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
14	11131111137	A Năm Thút Sun Đa	17/07/1992	Nam	Bolymphaxay	K6 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
15	11131111138	Kít Xả Đa Xay Nhạ	05/10/1992	Nam	Bolymphaxay	K6 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	
16	11131111139	Tha Nụ Xắc Chăn Nỏ	15/07/1995	Nam	Bolymphaxay	K6 KHMt	SPtN	Tự túc	400USD	

17	1113111140	Bun Xăn Xú Lị Nhụ	Mái	06/05/1992	Nam	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
18	1113111142	Căn Đa Mạ Ni Kợ Mạ	Ni	16/11/1995	Nữ	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
19	1113111145	Phon Xả Vănn Vông Xăn Xú Vănn		20/09/1993	Nữ	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
20	1113111146	Xú Pha Nư Xăn Xú	Vănn	10/01/1995	Nữ	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
21	1113111147	Vô La Di Xí Lị Bun Lị	Vănn	15/05/1994	Nữ	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
22	1113111150	Túi Nắt Thá Vi	Xay	15/05/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
23	1113111152	Nuần Chăn Ly Thạ Vi	Xay	08/03/1993	Nữ	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
24	1113111153	Khăn Thạ Vi Lay Phông Xú Vănn		07/04/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
25	1113111181	Xun Thon Thạ La	Vông	19/4/1993	Nam	Savanakhet	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	400USD	
26	1113111182	Mỹ Phông Xí	Xúc	12/5/1991	Nam	Bolykhămxay	K6 KHMT	SPTN	Tự túc	800USD	Nợ 13-14

PHÒNG CTHSSV

PHÒNG QHQT

PHÒNG KH-TC


Nguyễn Thị Bích





UBND TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO TỰ TỨC KINH PHÍ KHOA LLCT
Năm học 2014 - 2015

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Tỉnh	Lớp	Khon	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	11121401003	Xéng A Nông Thông Chăn Di	11/04/1992	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
2	11121401006	Lăm Ngân Bua Si	07/02/1988	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
3	11121401008	Bóp Bì Kẹo Vi	05/12/1994	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
4	11121401009	Xay Phon Vi Lay	30/11/1994	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
5	11121401010	Bun Phim Chăn	11/03/1991	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
6	11121401014	Bun Thăn Thăm Mả	08/09/1991	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
7	11121401015	Khăm In Nha	06/01/1992	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
8	11121401016	Phút Phả Phêng Năn Thả	18/03/1992	Nữ	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
9	11121401017	Ỗn Thăm Mả	15/06/1991	Nữ	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
10	11121401018	Tom Ma La	13/04/1993	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
11	11121401019	Khăm Xuăn Kẹo Vi Lay	17/04/1991	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
12	11121401021	Ki Đa Vông Lai Xa Vông	14/11/1992	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
13	11121401022	Sôm Hắc Phía Lư	09/11/1990	Nam	Bolymhaxay	K5 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
14	11131401018	Thả Nôm Chay Phăn Đa	10/07/1993	Nam	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
15	11131401019	Vi Lả Phay Xi Hả	28/03/1994	Nữ	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
16	11131401020	Bề Xứ	06/08/1995	Nam	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
17	11131401021	Xi Âm Phon Phôm Vi	24/10/1991	Nam	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
18	11131401024	Xút Thạ Vông Xợt Luổng X Nạ	07/07/1993	Nam	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
19	11131401025	Xai Phết Ma	10/02/1991	Nam	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	
20	11131401026	Thíp Phắc Sôn Phu Vạt A	22/11/1992	Nữ	Bolymhaxay	K6 GIDCT	L1,CT	Tự túc	400USD	

21	11131401028	Văn Mi Xay Pha Chum	Phôn	09/05/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
22	11131401029	Xà Xay Nhà	Sít	30/01/1995	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
23	11131401033	Năm Phôn Thíp Pha Vông	Thong	11/02/1993	Nữ	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
24	11131401035	Khăm Phon	Vàng	10/06/1992	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
25	11131401036	Bun Luôm Xổng Xà	Vắng	11/08/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
26	11131401037	Khon Xà Văn Phôm Xà	Vắt	19/07/1991	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
27	11131401038	Tom Xôm	Vông	01/05/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
28	11131401039	Xa Nôn Sủ Lị	Vông	25/05/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
29	11131401043	Khảo Tả Khun Nà Vông	Xà	14/07/1995	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
30	11131401046	Sản Tỉ Súc Xà Nà	Xay	04/03/1994	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
31	11131401047	Đuông Chay Bun Mi	Xay	18/04/1990	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
32	11131401048	Xủ Lị Nha Phông Xà Vạt N Xay	Xay	22/01/1990	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
33	11131401050	Xang Mạ Ni Xúc Cạ	Xôn	04/02/1994	Nam	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
34	11131401053	Khăm Bang Bun Tha	Xúc	01/11/1994	Nữ	Bolykhămxay	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
35	11131401072	Hắt Sả Đa Phôm Ma	Chăn	10/01/1993	Nam	Khăm Muộn	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
36	11131401074	Phon Tha Vi Lăm Tha Vi	Phôn	03/07/1994	Nữ	Khăm Muộn	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
37	11131401077	U Bôn Lu Thong	Son	01/08/1994	Nữ	Khăm Muộn	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
38	11131401078	Khăm Hắc Seng Pha A	Thít	06/11/1994	Nữ	Khăm Muộn	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	
39	11131401095	Bun Tả Khăm Ma Ni	Sóc	130693	Nam	Khăm Muộn	K6 GDCT	LLCT	Tự túc	400USD	

PHÒNG CTHSSV

PHÒNG QHQT

PHÒNG KH-TC


Nguyễn Thị Hương





UBND TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH LƯU HỌC SINH LÀO TỰ TỨC KINH PHÍ KHOA KT - QTKD

Năm học 2014 - 2015

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	GT	Tỉnh	Lớp	Khoa	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	11121701030	Công Xả Máy Bang Xít Dệt	02/11/1992	Nà	Bolymkhamxay	K5 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
2	11121701033	Hồng Mã Ni Lăm	10/11/1991	Nữ	Bolymkhamxay	K5 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
3	11121701034	Tổng Ni Khăm Pả Thum Phon	16/05/1991	Nà	Bolymkhamxay	K5 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
4	11121701036	Phiêng Vi Lay Sinh Ha Vòng	18/02/1992	Nà	Bolymkhamxay	K5 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
5	11121701037	Xu Bin Nam Mả	18/05/1991	Nà	Bolymkhamxay	K5 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
6	11121701038	Cốt U Đôm	04/10/1993	Nà	Bolymkhamxay	K5 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
7	11121702172	Máy Khăm Xay Nhả	10/07/1991	Nữ	Bolymkhamxay	K5 KT	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
8	11121702168	Lăm Phăn Hồng Mả	10/11/1991	Nữ	Bolymkhamxay	K5 KT	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
9	11121706029	Pa Vi Na Vo Lả	14/09/1993	Nữ	Bolymkhamxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
10	11121706032	Bun Hôm Sinh	04/08/1992	Nà	Bolymkhamxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
11	11121706035	Xù Pha Phon Nhau Vả	21/05/1992	Nữ	Bolymkhamxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
12	11121706042	Cong Khăm Pheng Bút Sả	28/06/1992	Nữ	Bolymkhamxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
13	11121706048	Xúc Xả Vần Phôm Ni	13/10/1992	Nà	Bolymkhamxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
14	11121706051	Nắt Dao Phăn Thả	07/09/1992	Nữ	Bolymkhamxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	

15	11121706052	Khăm Di Kẹo Vo Lã	Vòng	19/11/1992	Nà	Bolykhămxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
16	11121706053	Cải Kẹo Thon Xà	Vắt	03/08/1994	Nữ	Bolykhămxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
17	11121706054	Nà Li Ngẫu Pheng Thà	Vi	10/10/1992	Nữ	Bolykhămxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
18	11121706056	Chăn Xay Nhả	Xón	16/07/1992	Nữ	Bolykhămxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
19	11121706057	Chỏi Phấn Mì	Xay	20/02/1993	Nữ	Bolykhămxay	K5 TC - NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
20	11131702211	Đeng C'hăn Thạ Vi	Xúc	02/04/1993	Nữ	Bolykhămxay	K6 A KT	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
21	11131701032	Xón Phết Kẹo C'hang	Di	200994	Nữ	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
22	11131701036	Mì Nà Chăn Pa	Ni	060294	Nữ	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
23	11131701037	Bun Luồng Đa La	Phết	120593	Nam	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
24	11131701039	Phon Vi Lay Xán Xu	Văn	040494	Nam	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
25	11131701040	Văn Khăm Phon Xả	Văn	220992	Nam	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
26	11131701043	Ni Con Vi Lay	Vông	151093	Nam	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
27	11131701049	Chek Ky Xi Thiên	Khăm	010192	Nam	Bolykhămxay	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
28	11131701061	Pa Kai Văn Phon Ma	Chăn	261093	Nữ	Khăm Muôn	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
29	11131701069	O La Phăn Phi La	Vông	111194	Nữ	Khăm Muôn	K6 QTKD	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
30	11131706022	Hắt Sả Di Phỏ Khá Xỏm	Bắt	281093	Nữ	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
31	11131706024	Mạ Ni Phon Vo Lạ	Chắc	261194	Nữ	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
32	11131706025	Phon Phạ Sọt Són Duông	Đết	100493	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
33	11131706030	Xón Kẹo Xay Xạ Nạ Vông	Phết	300495	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
34	11131706031	Vắt Thạ Nà Phay	Sit	310591	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
35	11131706034	Mì Nà Phết Ly	Vông	230395	Nữ	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	

36	11131706037	Phon Phết Mạ Ni	Vòng	240694	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
37	11131706038	Xúc Xả Vắn Chăn Thà	Vòng	161294	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
38	11131706041	Xử Chít Ta Xi Xú Vắn	Xay	090895	Nữ	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
39	11131706071	Bin Ly Phot Chà	Lom	13/07/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
40	11131706072	Pa La My Mạ Lay	Thong	13/08/1990	Nam	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	800USD	Nợ 13-14
41	11131706073	Kong Keo Pha Xi No	Van	29/11/1993	Nữ	Bolykhămxay	K6 TC-NH	KT-QTKD	Tự túc	400USD	
42	11131709060	Xay Nhà Sắc Keo Ma Mi	Séng	13/05/1993	Nam	Bolykhămxay	K6 QTLĐ-DV	KT-QTKD	Tự túc	400USD	

PHÒNG CTHSSV

PHÒNG QHQTg

PHÒNG KH-TC


Nợ 12-13-14


Nợ 13-14